

Bài 4. NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI

NGŨ
VĂN 6

CHÂN TRỜI



1. Nhân vật Dế Mèn.

a. Ngoại hình, tính cách.

Nghệ thuật:

+ Kể chuyện kết hợp miêu tả;

+ So sánh, tính từ gợi hình gợi tả (*mầm bóng, nhọn hoắt, bóng mỡ, đen nhánh ...*)

+ Từ ngữ chính xác, sắc cạnh với nhiều động từ (đạp, nhai...)

+ Giọng văn sôi nổi.

b. Diễn biến câu chuyện Dế Mèn trêu chị Cốc dẫn đến cái chết thương tâm của Dế Choắt.



Dế Choắt trong cái nhìn của Dế Mèn.

❖ **Cái tên cũng do Dế Mèn đặt (giễu cợt).**

Ngoại hình:	Tính cách:	Cách xưng hô	Thái độ của Dế Mèn:
+ Như gã nghiện thuốc phiện. + Cánh ngắn ngủn, râu một mẩu, mặt mũi ngẩn ngơ. + Hôi như cú mèo.	+ Đại dốt, có lớn mà không có khôn. + Ăn ở bẩn thỉu, lôi thôi.	“chú mày”.	Coi thường, khinh khi, nhìn bạn với cái nhìn trịch thượng. → Ích kỉ, hẹp hòi, ngạo mạn, lạnh lùng trước hoàn cảnh khó khăn của đồng loại.

❖ Khi Dế Choắt nhờ giúp đỡ (đào hang sâu, có đường sang hang của Dế Mèn phòng lúc hoạn nạn), Dế Mèn thẳng thừng từ chối, thậm chí còn miệt thị Dế Choắt: hôi hám...
→ Dế Choắt trong mắt của Dế Mèn: Xấu xí, yếu ớt, lười nhác, bẩn thỉu.

1. Nhân vật Dế Mèn.

b. Diễn biến câu chuyện Dế Mèn trêu chị Cốc dẫn đến cái chết thương tâm của Dế Choắt.

Dế Mèn trêu chị Cốc dẫn đến cái chết của Dế Choắt.



Diễn biến hành động và tâm lí của Dế Mèn:	✓ Lúc đầu thì huênh hoang trước Dế Choắt.
	✓ Hát véo von, xác xược... với chị Cốc
	✓ Sau đó chui tọt vào hang vắt chân chữ ngũ, nằm khểnh yên trí... đắc ý.
	✓ Khi Dế choắt bị Cốc mổ thì nằm im thin thít, khi Cốc bay đi rồi mới dám mon men bò ra khỏi hang. → hèn nhát, tham sống sợ chết, bỏ mặc bạn bè, không dám nhận lỗi.

1. Nhân vật Dế Mèn.

b. Diễn biến câu chuyện Dế Mèn trêu chị Cốc dẫn đến cái chết thương tâm của Dế Choắt.

* Dế Mèn trêu chị Cốc dẫn đến cái chết của Dế Choắt.



Đó không dừng cảm mà là sự liều lĩnh, nông cuồng thiếu suy nghĩ: vì nó sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng cho Dế Choắt.

Dế Mèn bỏ mặc bạn bè trong cơn nguy hiểm...hèn nhát, không dám nhận lỗi.

2. Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.



Hậu quả: Gây ra cái chết thảm thương cho Dế Choắt (Kẻ phải trực tiếp chịu hậu quả của trò đùa này là Dế Choắt).

Với Dế Mèn:



+ Mất bạn láng giềng.

+ Bị Dế Choắt dạy cho bài học nhớ đời.

+ Suốt đời phải ân hận vì lỗi lầm của mình gây ra

2. Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.

Tâm trạng của Dế Mèn:

+ Dế Mèn thể hiện ân hận, hối lỗi.



+ Nâng đầu Dế Choắt vừa thương, vừa ăn năn hối hận.



+ Chôn xác Dế Choắt vào bụi cỏ um tùm.



Dế Mèn đang đứng trước mộ Dế Choắt với sự ân hận
Đề bài: Kể lại câu chuyện Dế Mèn và Dế Choắt với sự ân hận

2. Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.

❖ Nhận xét:

❖ Sự thay đổi đó bất ngờ song hợp lý bởi cái chết của Dế Choắt đã tác động mạnh mẽ tới suy nghĩ của Dế Mèn, vì Dế Mèn sốc nổi song không ác ý.

→ Ở đây có sự biến đổi tâm lý: từ thái độ kiêu ngạo, hống hách sang ăn năn, hối hận.

→ Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sinh động, hợp lí.

2. Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.

❖ Nhận xét:

Bài học về cách ứng xử, sống khiêm tốn, biết tôn trọng người khác.

Bài học về tình thân ái, chan hòa.

Bài học đường đời đầu tiên mà Dế Mèn rút ra sau cái chết của Dế Choắt: Thói ngông cuồng của mình, trêu đùa, khinh thường người khác, thoả mãn niềm vui cho mình đã gây ra hậu quả khôn lường, phải ân hận suốt đời.

Việc tác giả sử dụng ngôi kể thứ nhất, cho Dế Mèn tự kể lại câu chuyện của mình đã khiến câu chuyện trở nên chân thực, khách quan, nhân vật có thể bộc lộ rõ nhất tâm trạng, cảm xúc của mình khi trải qua.

TỔNG KẾT

Nội dung

- Vẻ đẹp cường tráng của Dế Mèn. Dế Mèn kiêu căng, xốc nổi gây ra cái chết của Dế Choắt. Dế Mèn hối hận và rút ra bài học cho mình.
- Bài học về lối sống thân ái, chan hòa; yêu thương giúp đỡ bạn bè; cách ứng xử lễ độ, khiêm nhường; sự tự chủ; ăn năn hối lỗi trước cử chỉ sai lầm...

Nghệ thuật

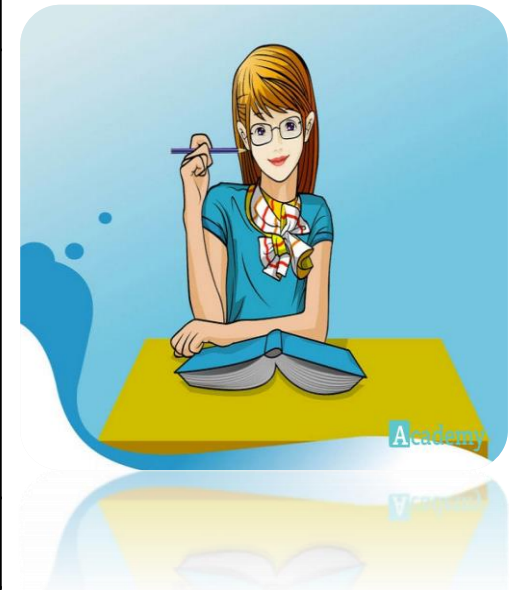
- Kể chuyện kết hợp với miêu tả.
- Xây dựng hình tượng nhân vật Dế Mèn gần gũi với trẻ thơ, miêu tả loài vật chính xác, sinh động.
- Các phép tu từ .
- Lựa chọn ngôi kể, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc.
- Văn bản mang đặc điểm truyện đồng thoại:
 - + Nhân vật là các loài vật đã được nhân hoá: trong văn bản *Bài học đường đời đầu tiên* có các nhân vật là Dế Mèn, Dế Choắt, Chị Cốc, chị Cào Cào.
 - + Thể hiện đặc điểm sinh hoạt của loài vật:
 - + Ngoại hình của Dế Mèn được miêu tả bằng những chi tiết đặc trưng cho loài dế: râu, đôi càng, đôi cánh, đầu, cái răng đen.
 - + Hành động của Dế Mèn như đập phanh phách lên ngọn cỏ, đào hang...

LUYỆN TẬP

NV1

Dựa vào gợi ý trong bảng dưới đây, em hãy tìm một vài câu thể hiện lời kể của Dế mèn (lời kể xưng “tôi”) và lời đối thoại của Dế Mèn với nhân vật khác.

Lời kể của Dế Mèn	Lời đối thoại của Dế Mèn
Một tai họa đến mà đưa ích kỉ thì không thể biết trước được. Đó là không trông thấy tôi, nhưng chị Cốc đã trông thấy Dế Choắt...	- Sợ gì? Mà bảo tao sợ cái gì? Mà bảo tao biết sợ ai hơn tao nữa! (Dế Mèn đối thoại với Dế Choắt)
.....	
.....	



LUYỆN TẬP

Lời kể của Dế Mèn

- ❖ Tôi tốn lắm. Dám cà khía với tất cả mọi bà con trong xóm.
- ❖ Ngấm ra thì tôi chỉ nói lấy sướng miệng thôi. Còn Dế Choắt than thở thế nào, tôi không để tai. Hồi ấy, tôi có tính tự đắc, cứ miệng mình nói tai mình nghe chứ không biết ai nghe, thậm chí cũng chẳng để ý có ai nghe mình không.

Lời đối thoại của Dế Mèn

- ❖ Được, chú mình cứ nói thẳng thừng ra nào.
- ❖ Hức! Thông ngách sang nhà ta? Dễ nghe nhỉ, chú mày hôi như cú mèo thế này, ta nào chịu được.
- ❖ Chú mình có muốn cùng tớ đùa vui không?

(Lời của Dế Mèn với Dế Choắt)